

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đồng Thị Thúy N, sinh năm 1979. Địa chỉ: K, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:*

+ Ông Lê Mộng S, sinh năm 1975.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Mộng S và bà Nguyễn Thị Ngọc H có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Đồng Thị Thúy N số tiền 112.529.400 đồng (trong đó vốn gốc là 102.669.000 đồng và lãi là 9.860.400 đồng). Thời gian trả thực hiện một lần vào ngày 10/6/2020 là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lê Mộng S và bà Nguyễn Thị Ngọc H liên đới nộp 2.813.235 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị Đồng Thị Thúy N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.546.500 đồng theo biên lai số 0016276 ngày 13/01/2020 và 300.000 đồng theo biên lai số 0016303 ngày 06/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tám